

SỞ TƯ PHÁP BÌNH ĐỊNH
TRUNG TÂM DỊCH VỤ
ĐÁU GIÁ TẠI SÀN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH 232 PHƯƠNG TIỆN ĐÃ QUA SỬ DỤNG, HƯ HỎNG NẶNG, KHÔNG SỬ DỤNG ĐƯỢC. BÁN PHẾ LIỆU

TT	Biển số xe	Số máy	Số khung	Màu sơn	Nhãn hiệu	Số loại	Dung tích	Năm sản xuất	Tình trạng phương tiện
1	77T2-0132	DG1P52FMH015408	VDGWCH013DG015408	Đen	MAGIC	C100	101	KHÔNG RÕ	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
2	77F3-6625	110ME0027596	110M0027596	Xanh	HONDA	C110	110	KHÔNG RÕ	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
3	52S3-2081	JF15E5016679	RLXJF15065Y018386	Đỏ	HONDA	SPACY	102	KHÔNG RÕ	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
4	77D1-222.99	F4A5132654	RLSCF4EE080131454	Đỏ Đen	SUZUKI	HAYATE UW125 SC	124	2008	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
5	77S2-7119	IP50FMH10018068	VFCPC0A2YF010870	Xanh	MINGXING	MX110C	110	2001	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
6	92L1-7294	RMVQDIP52FMH713747	RMVWCH1MV71013747	Đen Xám	SAKA	110	107	2008	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
7	77M8-5518	5VT292506	RLCJ5VT204Y092506	Xám Bạc Đen	YAMAHA	JUPITER	110	2004	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
8	77-861.AN	C50E5351569	C505351609	KHÔNG RÕ	KHÔNG RÕ	KHÔNG RÕ	KHÔNG RÕ	KHÔNG RÕ	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được

TT	Biển số xe	Số máy	Số khung	Màu sơn	Nhãn hiệu	Số loại	Dung tích	Năm sản xuất	Tình trạng phương tiện
9	77X8-0331	FMH35A1K9529	3PD6A0K9529	Đen Xám	JAMOTO	C110	110	KHÔNG RỖ	Mục nát, rỉ sét, không sử dụng được
10	77N4-3666	5C63276931	RLCS5C6309Y276943	Bạc Đen	SIRIUS	C110	110	2009	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
11	77S8-5151	FMG80307791	12U307791	Nâu	DAYANG	C100	97	KHÔNG RỖ	Mục nát, rỉ sét, không sử dụng được
12	77H1-240.11	JA36E0170014	RLHJA3627EY106997	Đen	HONDA	JA36 BLADE	109	2016	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
13	77F7-3013	LC150FMGY0425515	HD100200103003	Nâu	HOLDER	C100	97	2000	Mục nát, rỉ sét, không sử dụng được
14	77F7-2389	HD1P53FMHY0071494	WE110SY0507423	Đỏ	WELL	C110	110	2000	Mục nát, rỉ sét, không sử dụng được
15	77L2-211.13	JF94E0119873	RLHJF6339LZ048981	Xanh Đen Xám	HONDA	AIR BLADE	124	2020	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
16	77H1-563.40	JA36E1089609	RLHJA3669NY010050	Đen	HONDA	BLADE	KHÔNG RỖ	2022	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
17	77M5-3267	VTT1P52FMH133083	VTTDCH0A4TT133083	Xanh	MAJESTY	FT110-2	108	2004	Mục nát, rỉ sét, không sử dụng được
18	77F4-0525	99293597	99101113	Đen	ZONGSHEN	C100	97	KHÔNG RỖ	Mục nát, rỉ sét, không sử dụng được

TT	Biển số xe	Số máy	Số khung	Màu sơn	Nhãn hiệu	Số loại	Dung tích	Năm sản xuất	Tình trạng phương tiện
19	77G1-151.42	SVD141437	RLCNSVD104Y041437	Xám Bạc	YAMAHA	NOUVO	113	KHÔNG RÕ	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
20	77M9-4008	FMH144226	4TT144226	xanh	MAJESTY	C110	110	KHÔNG RÕ	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
21	77H9-1305	VDGZS152FMHAR00003491	RNDWCH0ND51F03491	Xanh	ARIGATO	110	107	2006	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
22	77AE-038.84	VHL139FMBVTC101400	RMNSCBDN4MH001400	Đen	VIET THAI	SIRUS FC	KHÔNG RÕ	2021	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
23	77F5-5293	HD1P53FMHY0067269	LF3XCH305Y4401395	Nâu	LIFAN	C110	110	KHÔNG RÕ	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
24	16X8-4020	1P50FMG202274	VAVDCGO12AV004809	Đỏ Đen	JinCheng	Ware ZX	KHÔNG RÕ	KHÔNG RÕ	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
25	78U1-6922	15C2009198	15C20AY009185	Đỏ Đen	YAMAHA	LEXAM	113	KHÔNG RÕ	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
26	77H1-139.38	1FC1039756	RLCS1FC10DY039745	Đen Đỏ	YAMAHA	SIRIUS FI	113	2013	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
27	77F8-1312	HD1P50FMGY0383366	PR10000110033	Nâu	TIANMA	C100	97	2000	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
28	77S8-1088	TH204054	TH204054	xanh	BEST	C110	110	KHÔNG RÕ	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
29	77S8-6453	FMG320004998	011A002597	Nâu	ATLANTIE	C100	97	KHÔNG RÕ	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được

TT	Biển số xe	Số máy	Số khung	Màu sơn	Nhãn hiệu	Số loại	Dung tích	Năm sản xuất	Tình trạng phương tiện
30	77F6-8567	152FM20080917	LXDXCGL020000777	xanh	HALONG	C110	110	2000	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
31	77H9-9671	VVCLC152FMH00003615	RMNWCHCMN5H003615	Đen	SPARI@	C110	110	2005	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
32	77F1-135.61	F27E1495420	RLHJF2705BY704462	Xám Bạc Đen	HONDA	AIR BLADE	110	2012	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
33	77Y1-4135	VLFPD1P52FMH35A1C0002	RPDWCHCPD5A0C0002	Xanh	SADOKA	C110	110	2009	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
34	77S7-4056	IP50FMG310740335	LF3XCG0A2YAA10740335	Nâu	HONLEI	100-A1	97	2002	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
35	77S3-7512	FMG310621293	1Y010873	Nâu	CAMELIA	C100	97	KHÔNG RÕ	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
36	77B1-009.42	5P11423882	RLCN5P110BY423872	Bạc Nâu	YAMAHA	NOUVO-5P11	133	KHÔNG RÕ	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
37	77S9-1709	VLKZS150FM1D00003336	LLKXCG02ILX003336	xanh	ZIPSTAR	ZS100	97	2002	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
38	66K1-012.50	VHLFM152FMHV00328019	RMNDCH6MN9H028019	Nâu	KHÔNG RÕ	110	107	2009	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
39	77X1-9736	SMVTT29JL1P52FMH037605	RRKWC11UM8XN57605	Trắng	SPARK	KHÔNG RÕ	KHÔNG RÕ	KHÔNG RÕ	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
40	77H1-179.00	PR100000001501	PR100000001501	Nâu	QUICKNEW WAVE	C100	97	2001	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được

set, khi
sử dụng được

TT	Biển số xe	Số máy	Số khung	Màu sơn	Nhãn hiệu	Số loại	Dung tích	Năm sản xuất	Tình trạng phương tiện
41	77X3-1125	5C63017738	RLCS5C6307Y017738	Bạc Đen	YAMAHA	SIRIUS	110	2007	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
42	77X8-4556	FMH35A311977	CH2PD6A011977	Đen Xám	WAIT	C110	110	KHÔNG RÕ	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
43	77S4-6503	FMH01202191	11020010275	xanh	SUBEST	C110	110	KHÔNG RÕ	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
44	77Y3-7838	22S2073080	S20AY073077	Đỏ Đen	YAMAHA	C113	113	KHÔNG RÕ	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
45	77M8-9246	FMHB013309	14TT013309	Ghi	NAKASEI	C110	110	KHÔNG RÕ	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
46	77M4-1038	VTT1P52FMH027710	VTTWCH02TT027710	xanh	MAJESTY	FT110	108	2003	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
47	77G1-213.01	5C6H021068	RLCS5C6H0DY021181	Đỏ Đen	YAMAHA	SIRIUS	110	2013	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
48	77H1-120.65	VTT68JL1P50FMG000639	RRKDCG5UMCXN00639	Nâu	FERROLI	100M	97	2012	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
49	77H7-5139	VLF1P52FMH350110051	RL8WCH4HY51000051	xanh	ANBER	110	107	2005	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
50	77F6-1821	152FMY0150735	LZ8MCPLL8Y2D00195	Nâu	DIOAM	C110	110	2000	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
51	77X6-0338	5C64212891	640AY212906	Bạc Đen	YAMAHA	C110	110	KHÔNG RÕ	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động

TT	Biển số xe	Số máy	Số khung	Màu sơn	Nhãn hiệu	Số loại	Dung tích	Năm sản xuất	Tình trạng phương tiện
52	77G1-000.64	JC43E1654051	RLHJC4314BY103952	Đỏ Đen Xám	HONDA	C110	110	KHÔNG RỖ	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
53	69F8-0415	VTT1P52FMH169520	VTTDCH0A4TT169520	Đỏ Bạc	MAJESTY	FT110	108	2004	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
54	77X4-5132	FMH00136901	M6H136901	Đỏ Đen	ZINDA	C110	110	KHÔNG RỖ	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
55	81G1-151.47	44S1015105	RLCL44S10AY015103	Đen Tím	YAMAHA	LUVIAS	KHÔNG RỖ	2010	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
56	77G1-172.20	HC12E3430814	RLHHC1209BY630679	Xanh Đen Bạc	HONDA	WAVE	97	KHÔNG RỖ	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
57	77H1-5428	11040102043	1NT41102043	Đen	SAVI	C110	110	KHÔNG RỖ	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
58	81H1-252.26	VDEJQ152FMJ1151374	RPEXCJBPEMA151374	Đen	ESPERO	120W1	119	2021	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
59	77L1-544.87	5C6H121672	RLCSSC6H0FY121660	Xanh Đen	YAMAHA	SIRIUS	110	2015	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
60	77M9-4770	1CD004996	D5D004996	Xanh	MAGIC	C110	110	KHÔNG RỖ	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
61	77H9-7337	2B56017842	RLCN2B5607Y017842	Bạc Đen	YAMAHA	C113	113	2007	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động

TT	Biển số xe	Số máy	Số khung	Màu sơn	Nhãn hiệu	Số loại	Dung tích	Năm sản xuất	Tình trạng phương tiện
62	77F8-4860	1P50FMG3Y0370806	WE100Y1203094	Nâu	WELL	C100	97	2001	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
63	77H7-8143	5C61015324	RLCS5C6106Y015324	Bạc Đỏ	YAMAHA	110	110	2006	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
64	49T6-6566	VTRDY150FMG80120868	VMXLG0033U120868	Đen	HONDA	DY1001	KHÔNG RÕ	KHÔNG RÕ	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
65	81E1-073.49	VDEJQ152FMHB175663	RPEXCH8PEEA175663	Đen	ESPERO	110	107	2014	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
66	81H1-6947	CT100E1048383	CT100F1048408	Đỏ	CITI	C100	97	1996	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
67	77S5-6225	VMT1P50FMG300000200	VMTPCG0021V000060	Nâu	LIFAN	LF100-3A	97	2002	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
68	77S4-7946	FNG310447808	100201009683	Nâu	HOLDER	C100	97	KHÔNG RÕ	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
69	77S5-1835	1P53FMH10433071	SR110A10434343	Đỏ	SQUIRREL	110A1D	110	2002	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
70	77X1-6321	FMHN319101	IND71N19101	Đỏ Đen	NAGAKI	C110	110	KHÔNG RÕ	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
71	16K3-8164	5SD226778	5SD226778	Xanh	YAMAHA	JUPITER	102	2003	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động

TT	Biển số xe	Số máy	Số khung	Màu sơn	Nhãn hiệu	Số loại	Dung tích	Năm sản xuất	Tình trạng phương tiện
72	77E1-395.41	JF27E0340635	RLHJF1802AY297031	Đen Bạc	HONDA	AIRBLADE	108	2010	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
73	77H5-5826	FMH5X100652	5NT51500652	Đỏ Đen	SWEAR	C110	110	KHÔNG RÕ	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
74	81Y1-170.75	ko có thông tin	không có thông tin	Xanh	KHÔNG RÕ	KHÔNG RÕ	KHÔNG RÕ	KHÔNG RÕ	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
75	77X5-3548	9BED053835	D7D053835	Đen	ATTILA	C124	124	KHÔNG RÕ	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
76	77H5-7454	FMH35A136063	D5A036063	Xanh	ORIENTAL	C110	110	KHÔNG RÕ	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
77	84F9-2744	E435VN106256	RLSBE4AA030106256	Xanh	SUZUKI	FD110 TSD	110	2003	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
78	77L2-060.27	HC12E2202196	RLHHC12338Y639056	Xanh Đen	HONDA	WAVE	97	2009	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
79	77M9-6177	FMH340017567	34PD417567	Xanh	WAIT	C110	110	KHÔNG RÕ	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
80	77Y1-9028	5C63272128	6309Y272057	Đỏ Đen	YAMAHA	C110	110	KHÔNG RÕ	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
81	77H1-026.91	5B95099576	RLCJ5B950BY099570	Đỏ Đen	YAMAHA	JUPITER	110	2011	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động

Tình trạng phương tiện
Số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động

TT	Biển số xe	Số máy	Số khung	Màu sơn	Nhãn hiệu	Số loại	Dung tích	Năm sản xuất	Tình trạng phương tiện
82	43S5-1092	HC09E6345509	RLHHC09096Y345356	Đỏ Đen Bạc	HONDA	WAVERS	97	KHÔNG RÕ	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
83	77G1-056.57	5C63540444	RLCSSC630BY540382	Đen Đỏ	YAMAHA	SIRIUS	110	KHÔNG RÕ	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
84	77S1-7793	FMH01794284	11022004693	Tím	XIONGSHI	C110	110	KHÔNG RÕ	Mục nát, rỉ sét, không sử dụng được
85	77H4-0953	FMG550155	1PJ5A550155	Đỏ	FOREHAND	C100	97	KHÔNG RÕ	Mục nát, rỉ sét, không sử dụng được
86	77S7-3892	HQIP53FMH0120388	LX5XCG051YH302402	Xanh	VIESTAR	110S	110	KHÔNG RÕ	Mục nát, rỉ sét, không sử dụng được
87	18P8-1268	WH150MH07K01711	LWBTDHH10771037393	Tím	HONDA	SCR	110	2007	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
88	76V4-5113	VLKZS150FMG2000087921	VLKPCG012LK087921	Xanh	LISOHAKA	C100	97	2003	Mục nát, rỉ sét, không sử dụng được
89	77S3-8663	FMG10222275	31S011159	Nâu	POMUSPAC YAN	C100	97	KHÔNG RÕ	Mục nát, rỉ sét, không sử dụng được
90	77S1-5880	FMH01888414	CHL00153347	Xanh	FASTER	C110	110	KHÔNG RÕ	Mục nát, rỉ sét, không sử dụng được
91	77N8-0034	PR10020021534	VFYDCG032FY001522	Nâu	QUICK	100	97	2007	Mục nát, rỉ sét, không sử dụng được
92	77F6-2630	HDWS11000143541	WS11000701928	Xanh	WISE	C110	110	2000	Mục nát, rỉ sét, không sử dụng được
93	77X7-3784	VA2ED002904	M7D002904	Xanh	ELEGANT	C100	97	KHÔNG RÕ	Mục nát, rỉ sét, không sử dụng được

TT	Biển số xe	Số máy	Số khung	Màu sơn	Nhãn hiệu	Số loại	Dung tích	Năm sản xuất	Tình trạng phương tiện
94	77F8-8548	LC150FMG00825912	LWGXCHL21Y1005912	Nâu	QUICKNEW WAVE	C100	97	2001	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
95	77AG-016.20	VHL139FMBVT2204859	RMNGCBWN4KH004859	Xanh	VIET THAI	SPECIAL CUP 82	49	2019	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
96	77H1-4818	FMH023134	94TT023134	Đỏ	GUIDA	C110	110	KHÔNG RÕ	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
97	77X6-6302	52FMHV125382	PR7A125382	Xanh Đen	CIRIZ	C110	110	KHÔNG RÕ	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
98	77X9-1781	FMH36A006921	PD6A006921	Đen Xám	YAMOTOR	C110	110	KHÔNG RÕ	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
99	77S2-8293	Y0401804	YF000150	Nâu	MINGXING	C100	97	KHÔNG RÕ	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
100	77S7-7237	LC152FMH01702977	LWGXCHL01702977	Xanh	SURIKABES T	110	109	2001	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
101	77X8-2411	FMH35A311932	2PD6A011932	Đen Ghi	WAIT	C110	110	KHÔNG RÕ	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
102	77X1-0931	FMH35A2C5193	PD5A0C5193	Đỏ Đen	CUPFA	C110	110	KHÔNG RÕ	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
103	78N4-6787	JF18E5235623	18008Y633169	Xanh Đen	HONDA	AIRBLADE	108	KHÔNG RÕ	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
104	77X5-7202	FMH7012957	M7X012957	Đỏ Đen	SAVANT	C110	110	KHÔNG RÕ	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được

TT	Biển số xe	Số máy	Số khung	Màu sơn	Nhãn hiệu	Số loại	Dung tích	Năm sản xuất	Tình trạng phương tiện
105	77L1-878.29	5C62039426	RLCS5C6207Y039426	Trắng Đen	YAMAHA	SIRIUS	110	KHÔNG RÕ	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
106	77H1-290.95	JA31E0451825	RLHJA3106EY124381	Vàng Đen	HONDA	WAVE RSX	KHÔNG RÕ	2016	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
107	77Y1-6245	NDE1155410	MHIND000PPK055915	Đen	ASTREA	C100	97	KHÔNG RÕ	Mục nát, rỉ sét, không sử dụng được
108	77S4-4584	FMG00729230	1002000615	Nâu	DUCAL	C100	97	KHÔNG RÕ	Mục nát, rỉ sét, không sử dụng được
109	77F9-3736	FMG01601701	110CO601701	Nâu	WORLD	C100	97	KHÔNG RÕ	Mục nát, rỉ sét, không sử dụng được
110	77S6-0261	IP50FMG310375691	HD100201008813	Nâu	HOLDER	C100	97	2001	Mục nát, rỉ sét, không sử dụng được
111	81K4-1705	L1P52FMH004319	CH0UM6XS04319	Đỏ đen	KHÔNG RÕ	110	108	KHÔNG RÕ	Mục nát, rỉ sét, không sử dụng được
112	77S7-9924	1P50FMG310725828	LF3XCG5091AA10725828	Đen	HONLEI	100-5A	97	2002	Mục nát, rỉ sét, không sử dụng được
113	77H1-091.64	JC52E5289147	RLHJC5220CY046554	Xám Bạc Xanh Trắng	HONDA	WAVE RSX	109	2012	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
114	77N4-2546	VTT1P52FMH165994	VTTDCH0A4TT165994	Đỏ	MAJESTY	C110	110	2004	Mục nát, rỉ sét, không sử dụng được
115	77F1-49826	E3X8E059809	RLCSEC810JY059801	Trắng	YAMAHA	JANUS	124	2018	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động

TT	Biển số xe	Số máy	Số khung	Màu sơn	Nhãn hiệu	Số loại	Dung tích	Năm sản xuất	Tình trạng phương tiện
116	77H7-3512	DAE1001002268	VAVDCG022AV002268	Nâu	HONLEI	100	97	2004	Mục nát, rỉ sét, không sử dụng được
117	77M4-5767	VVNZS152FMH029118	VVNPC012VN029118	Xanh	VECSTAR	110ZS	108	2003	Mục nát, rỉ sét, không sử dụng được
118	59N2-088.55	5C63474208	Y474159	Đen Đỏ	YAMAHA	SIRIUS	110	2011	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
119	77M6-5970	HA100E0006721	VFCDCG023FC001720	Nâu	HAESUN	II	97	2003	Mục nát, rỉ sét, không sử dụng được
120	77M7-8711	100003320	24UM003920	Xanh	HALIM	C100	97	KHÔNG RÕ	Mục nát, rỉ sét, không sử dụng được
121	77X8-1820	FMH36A000931	H0PD6A000931	Xanh	YAMOTOR	C110	110	KHÔNG RÕ	Mục nát, rỉ sét, không sử dụng được
122	77M9-9563	FMG35C300962	75DR000963	Tím	WIFE	C100	97	KHÔNG RÕ	Mục nát, rỉ sét, không sử dụng được
123	77E1-17072	5C641090109	RLCS5C64IDY090325	Đỏ Đen	YAMAHA	SIRIUS	110	KHÔNG RÕ	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
124	77L2-15192	RLHJA3832LY003084	JA52E0093345	Xám Đỏ	HONDA	WAVE	109	2020	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
125	49B1-43582	JF18E5067757	RLHJF18087Y567663	Đen	HONDA	AIRBLADE	108	2007	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
126	77G1-54486	JA36E0497532	RLHJA3638GY023588	Đỏ Đen	HONDA	BLADE	109	2017	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động

TT	Biển số xe	Số máy	Số khung	Màu sơn	Nhãn hiệu	Số loại	Dung tích	Năm sản xuất	Tình trạng phương tiện
127	77X4-5979	FMH101191	N7H001191	Ghi Đen	HONLEI	C110	110	KHÔNG RÕ	Mục nát, rỉ sét, không sử dụng được
128	77L2-17317	E32VE192408	RLCUE3740LY055705	Đỏ Đen	YAMAHA	SIRIUS	110	2020	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
129	77H8-5835	5C62010886	RLCSS6206Y010886	Vàng Đen Bạc	YAMAHA	SIRIUS	110	2006	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
130	77L2-27230	E32VE439261	RLCUE3740MY118100	Xám Xanh Đen	YAMAHA	SIRIUS	110	2021	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
131	54S4-2840	5P11053506	RLCN5P1109Y053502	Đen Đỏ	YAMAHA	NOUVO	132	2009	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
132	77X7-8102	5C63082174	6308Y082174	Đen Bạc	YAMAHA	C110	110	KHÔNG RÕ	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
133	54U5-4663	5P11237041	RLCN5P110AY237039	Đen Vàng	YAMAHA	NOUVO	132	2010	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
134	77F1-3366	0067828	0067828	Nâu	HONDA	C100	97	KHÔNG RÕ	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
135	77X9-7591	HC12E1249791	2109Y049770	Đỏ Đen	HONDA	C100	97	KHÔNG RÕ	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
136	77Y2-0719	VTT23JL1P52FMH018801	RRKWCH1UM8XG18801	Đen Vàng	LXMOTO	110E	110	2009	Mục nát, rỉ sét, không sử dụng được

TT	Biển số xe	Số máy	Số khung	Màu sơn	Nhãn hiệu	Số loại	Dung tích	Năm sản xuất	Tình trạng phương tiện
137	77M1-5077	FMH009127	22T025579	Đỏ	JIULONG	C110	110	KHÔNG RÕ	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
138	77H2-0598	FMHF005968	4TT005968	Xanh	EMPIRE	C110	110	KHÔNG RÕ	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
139	77H6-9952	FMH006234	6XY06234	Đỏ Đen	SHMOTO	C110	110	KHÔNG RÕ	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
140	77H8-7990	VDMD10010009497	VDMDCG045DM007497	Xanh	DAEHAN	SUPER	97	2005	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
141	52N6-6861	1P50FMG310742806	VTWPCGOA11W002782	Nâu	WESTN_CAP	TD100W LF	97	2002	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
142	51X7-1615	VTHHH150FMG020378	VTHWCG033TH020378	Xanh	WAYMAN	100	KHÔNG RÕ	KHÔNG RÕ	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
143	77B1-101.09	E32VE221587	RLCUE3740LY063983	Trắng Đen	YAMAHA	SIRIUS	110	2020	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
144	72C1-085.49	16S2163512	RLCS16S20BY163509	Đen	YAMAHA	TAURUS	113	KHÔNG RÕ	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
145	77S1-9959	FMG310184183	81B202532	Nâu	LIFAN	C100	97	KHÔNG RÕ	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
146	51P8-2393	ZS150FMG221001637	VVNPCG0032S005637	Nâu	POMUSPAC YAN	100ZS	97	2002	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
147	FMG-600338	VHV1P50FMG600338	VKVLGC02KV600338	Nâu	HAVICO	HV100	97	KHÔNG RÕ	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được

→ rỉ sét, không
sử dụng được

TT	Biển số xe	Số máy	Số khung	Màu sơn	Nhãn hiệu	Số loại	Dung tích	Năm sản xuất	Tình trạng phương tiện
148	không có hồ sơ	không rõ	không rõ	KHÔNG RÕ	KHÔNG RÕ	KHÔNG RÕ	KHÔNG RÕ	KHÔNG RÕ	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
149	không có hồ sơ	không rõ	không rõ	KHÔNG RÕ	KHÔNG RÕ	KHÔNG RÕ	KHÔNG RÕ	KHÔNG RÕ	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
150	77M2-9448	FMH094809	22TT094809	xanh	MAJESTY	C110	110	KHÔNG RÕ	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
151	77H1-1266	VN179239	50179239	xanh	SUZUKI	C110	110	KHÔNG RÕ	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
152	SM70E-8542813	70E-8542813	Không rõ	đỏ	C70	KHÔNG RÕ	KHÔNG RÕ	KHÔNG RÕ	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
153	77S1-3591	FMG01004865	81B212083085	nâu	CPI	C100	97	KHÔNG RÕ	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
154	77X4-6852	11020021382	13FY002336	xanh	QUICK	C110	110	KHÔNG RÕ	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
155	77M6-2720	VLKZS150FMG2000077932	VLKDCG012LK077932	đỏ	LISOHAKA	PRETY PT 100	97	KHÔNG RÕ	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
156	77F5-8259	99040311	X3030511	đen	ZONGSHEN	C100	97	KHÔNG RÕ	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
157	77N2-1190	5C64093563	RLCSSC6408Y093563	Đỏ Đen	YAMAHA	SIRIUS	KHÔNG RÕ	KHÔNG RÕ	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
158	77L1-366.49	5C6H009986	RLCSSC6H0DY009967	Đỏ Đen	YAMAHA	SIRIUS	110	2013	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động

TT	Biển số xe	Số máy	Số khung	Màu sơn	Nhãn hiệu	Số loại	Dung tích	Năm sản xuất	Tình trạng phương tiện
159	77F3-7601	FT601965	601965	đen	ANGEL	C80	81	KHÔNG RÕ	Mục nát, rỉ sét, không sử dụng được
160	77S1-8887	FMG310232123	100201060258	nâu	LEVER	C100	97	KHÔNG RÕ	Mục nát, rỉ sét, không sử dụng được
161	77H5-6735	3S31048044	106Y048044	đỏ	YAMAHA	C110	110	KHÔNG RÕ	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
162	47K5-2623	VLFKV1P50FMG33F400210	VKVDCCG043HG100210	đỏ	HAVICO	100A	97	KHÔNG RÕ	Mục nát, rỉ sét, không sử dụng được
163	77B1-010.74	5C63572983	RLCS5C630BY572925	Đen Đỏ	YAMAHA	SIRIUS	110	KHÔNG RÕ	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
164	Xe đạp điện	KHÔNG RÕ	KHÔNG RÕ	đen	KHÔNG RÕ	KHÔNG RÕ	KHÔNG RÕ	KHÔNG RÕ	Mục nát, rỉ sét, không sử dụng được
165	77F5-5974	99013058	XA001545	xanh	LIFAN	C110	110	KHÔNG RÕ	Mục nát, rỉ sét, không sử dụng được
166	77X5-5199	VTT01JL1P52FMH020041	RRKWCH0UM7XE20041	Đen Xám	CANARY	110	108	2007	Mục nát, rỉ sét, không sử dụng được
167	77F1-030.71	JC43E6161221	RLHJC4320BY231212	Đỏ Đen Bạc	HONDA	WAVE RSX	110	2011	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
168	77X7-0993	FMH35A140134	PD5A040134	Đỏ Đen	ORIENTAL	C110	110	KHÔNG RÕ	Mục nát, rỉ sét, không sử dụng được
169	77X1-3906	FMH35A140004	D6A040004	xanh	ORIENTAL	C110	110	KHÔNG RÕ	Mục nát, rỉ sét, không sử dụng được

Chất, rỉ sét, không
sử dụng được

TT	Biển số xe	Số máy	Số khung	Màu sơn	Nhãn hiệu	Số loại	Dung tích	Năm sản xuất	Tình trạng phương tiện
170	77M6-7342	VLFCR1P52FMH33A004758	VCRBCH014CR004758	xanh	WANA	110N	110	2004	Mục nát, rỉ sét, không sử dụng được
171	77S7-7448	VHH1P50FMG301024251	VMXPCG0021U024251	nâu	DAME	100D-IIA1	97	2001	Mục nát, rỉ sét, không sử dụng được
172	77F8-1050	IP50FMG3Y0280801	MG100Y0902592	nâu	MANGOSTIN	C100	97	2000	Mục nát, rỉ sét, không sử dụng được
173	77Y3-3895	VT3AD030323	CDAD030323	Đen Xám	ATTILA	C125	124	KHÔNG RÕ	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
174	77X4-1018	FMH002175	D6A002175	Đen Xám	JAMOTO	C110	110	KHÔNG RÕ	Mục nát, rỉ sét, không sử dụng được
175	77Y3-5470	JF27E0390836	808AY343932	Bạc Đen	HONDA	C110	110	KHÔNG RÕ	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
176	77H9-6619	VUMYG150FMH138568	RMCWCH3UM61002568	đen	KOZAPA	110	109	2006	Mục nát, rỉ sét, không sử dụng được
177	77L1-346.26	5C62028076	RLCS5C6207Y028076	Đỏ Đen	YAMAHA	C110	110	2007	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
178	43H6-0602	SD085611	VMEPCG00221087558	nâu	BOSS	VKLX100	97	2002	Mục nát, rỉ sét, không sử dụng được
179	77H1-139.46	JC52E5341490	RLHJC5237CY525546	Đỏ Đen Trắng	HONDA	WAVE RSX	110	2013	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
180	77L1-101.41	VTT29JL1P52FMH061622	RRKWCH1MAXN61622	Đen Bạc	FERROLI	110E	110	2011	Mục nát, rỉ sét, không sử dụng được

TT	Biển số xe	Số máy	Số khung	Màu sơn	Nhãn hiệu	Số loại	Dung tích	Năm sản xuất	Tình trạng phương tiện
181	77X6-8155	HC12E1332649	2149Y131792	Đen Xám	HONDA	C100	97	KHÔNG RÕ	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
182	77G1-643.15	E3X9E608208	RLCUE3240KY225704	Xám Đen	YAMAHA	SIRIUS	110	2019	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
183	77X3-5318	VLFIP52FMH3370302755	RL8WCH4HY71002755	Trắng Đen	ANBER	110	110	2008	Mục nát, rỉ sét, không sử dụng được
184	77F1-206.52	VMVBACD001974	RLGMD11HDDDD001974	Xanh Đen	SYM	GALAXY	110	2013	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
185	51V3-9155	VHHJL150FMG00125826	RPHDCG5UM5H125826	đen	DAMSAN	100H-5	97	2006	Mục nát, rỉ sét, không sử dụng được
186	77H1-095.94	JC54E0091171	RLHJC314CY041296	Nâu Bạc Xám	HONDA	FUTURE	124	2012	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
187	77X3-1357	E456108173	RLSBE4DH070108173	Bạc Đen	SUZUKI	REVO	110	2007	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
188	77X7-2978	VUMYG150FMH185842	RLJ1WCHJUM7B185842	đỏ	TAKEN	110	109	2007	Mục nát, rỉ sét, không sử dụng được
189	77H6-5768	HC09E6457545	RLJHHC09086Y457548	Tím Đen Bạc	HONDA	C100	97	KHÔNG RÕ	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
190	77H8-2126	VTT01JL1P52FMH004840	RRKWCH0UM5XE04840	Xanh	CANARY	110	108	2006	Mục nát, rỉ sét, không sử dụng được

ri sét, không
sử dụng được

BÌNH

TT	Biển số xe	Số máy	Số khung	Màu sơn	Nhãn hiệu	Số loại	Dung tích	Năm sản xuất	Tình trạng phương tiện
191	77S9-7106	FMH016897	0022A016897	đỏ	WAY	C110	110	KHÔNG RÕ	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
192	77X9-4703	HC12E0326878	2058Y171241	Đen Xám	HONDA	C100	97	KHÔNG RÕ	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
193	77AF-003.89	VZS139FMB403209	RLPCCB1UMGB000209	vàng	DAELIMIKD	C50	49	2016	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
194	77H1-492.29	E3T6E530331	RLCUE1720MY117122	Đỏ Đen	YAMAHA	SIRIUS	KHÔNG RÕ	2021	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
195	77M9-3777	FMG340042111	53TA001312	Xanh	HUANGHE	C100	97	KHÔNG RÕ	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
196	77X3-6710	VTT38JL1P50FMG003099	RRKDCG2UM8XE03099	nâu	PSMOTO	100	97	2009	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
197	77X1-1724	FMH340034768	Y4A000821	Xanh	VESSEL	C110	110	KHÔNG RÕ	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
198	65U1-2699	VME152FMHC098906	RMEWCHLME8A098906	Đỏ Bạc Đen	BIZIL	110	107	2008	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
199	77S3-7551	FMG310119306	3YF019160	nâu	MINGXING	C100	97	KHÔNG RÕ	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được

TT	Biển số xe	Số máy	Số khung	Màu sơn	Nhãn hiệu	Số loại	Dung tích	Năm sản xuất	Tình trạng phương tiện
200	77X8-1013	FMHAG012702	1ND71F12702	Đen Xám	ANGOX	C110	110	KHÔNG RỖ	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
201	51Y4-1743	LC150FMG01791157	VH100200001530	nâu	DIOAM II	BS1E	97	2001	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
202	77G1-161.24	5C63740082	RLCSSC630DY740009	Bạc Đen	YAMAHA	SIRIUS	110	2013	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
203	77H1-055.54	JC43E6409823	RLHJC4322BY457588	Đen Đỏ	HONDA	WAVE RSX	110	KHÔNG RỖ	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
204	77M7-7861	FMH136749	4TT136749	đỏ	MAJESTY	C110	110	KHÔNG RỖ	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
205	SM:FMH015479	VTT38JL1P52FMH015479	RRKWCH2UM7XE15479	KHÔNG RỖ	KHÔNG RỖ	KHÔNG RỖ	KHÔNG RỖ	KHÔNG RỖ	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
206	53S8-8887	HD1P52FMHY0907633	LY0PCHHB7Y0011989	Xanh	INCOMISS	110-A2	108	2000	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
207	77H8-0695	VTMNE152FMHA009646	RRRTVCHACX61009532	Xanh	NEWEI	110	107	2006	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
208	77F5-9165	B0000239	B0000239	Xanh Đen	LIFAN	C110	110	KHÔNG RỖ	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được

TT	Biển số xe	Số máy	Số khung	Màu sơn	Nhãn hiệu	Số loại	Dung tích	Năm sản xuất	Tình trạng phương tiện
209	77H6-5997	FMH5T200061	M5B000061	đỏ	TEAM	C110	110	KHÔNG RÕ	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
210	77S8-7090	10000111407	FMG1A00111407	nâu	DAME	C100	97	KHÔNG RÕ	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
211	77X3-7086	JC43E1220987	RLHJC4313AY015537	Đỏ Đen Xám	HONDA	WAVE S	110	2010	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
212	81E1-058.12	VDEJQ152FMHB170509	RPEXCH8PEEA170509	Xanh Đen	ESPERO	110	107	2014	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
213	77X9-7036	16S1005244	108Y005243	Đỏ Đen	YAMAHA	C113	113	KHÔNG RÕ	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
214	77Y3-3040	HC12E2521188	206AY021144	Đỏ Đen Bạc	HONDA	C100	97	KHÔNG RÕ	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
215	77L1-542.09	5C64051791	RLCS5C6408Y051791	Đỏ Đen	YAMAHA	SIRIUS	KHÔNG RÕ	2008	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
216	77L1-846.07	VMVT3AD033013	RLGKA12CDAD033013	RLGKA12CD AD033013	SYM	ATTILA	125	KHÔNG RÕ	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
217	59N1-898.07	JF58E0063679	RLHJF5802EY063629	xanh	HONDA	VISION	108	KHÔNG RÕ	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động

TT	Biển số xe	Số máy	Số khung	Màu sơn	Nhãn hiệu	Số loại	Dung tích	Năm sản xuất	Tình trạng phương tiện
218	77S1-7276	FMHY0001502	110200005237	Xanh	XIONGSHI	C110	110	KHÔNG RÕ	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
219	77L1-149.32	44S1053986	RLCL44S10BY053980	Đen	YAMAHA	LUVIAS	125	2011	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
220	77S2-9375	FMH01440743	VN004543	xanh	POMUSPAC YAN	C110	110	KHÔNG RÕ	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
221	81AA-022.03	VZS139FMB420251	RN8DCB2UMDB420251	Đen Đỏ	DAELIM	50	49	2013	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
222	77M8-7795	VMEVA2137756	RLGXA10CD5D137756	Xanh Trắng	ANGEL	VA2	97	2005	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
223	77X5-2988	58MK0000019	1RS51000019	đỏ	DYOR	C1501	150	KHÔNG RÕ	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
224	77S7-4635	VLKZS150FMG2000029420	VLKPCG012LK029420	Xanh	PRETY	PT 100 - IIA1	97	2002	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
225	77H1-446.32	E3T6E444978	RLCUE1740KY070270	Xám Đen	YAMAHA	SIRIUS	KHÔNG RÕ	2019	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
226	77H2-6501	FMH3-40035602	Y5A-001456	xanh	VESSEL	C110	110	KHÔNG RÕ	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được

set, không
tùng được

TT	Biển số xe	Số máy	Số khung	Màu sơn	Nhãn hiệu	Số loại	Dung tích	Năm sản xuất	Tình trạng phương tiện
227	77B1-045.96	VMSACEH039585	RLCSC10MHEH039585	Đỏ Trắng	SYM	ELEGANT	97	2014	Một số phụ tùng bị hư, vỡ. Xe để lâu nên không hoạt động
228	76V8-2093	VTTJL1P52FMHC003867	VTTDCH0F4TT003867	xanh	VIGOUR	110	108	2005	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
229	77L1-304.77	JF63E1234186	RLHJF6304FZ519106	Đen Đỏ	ATTILA	VTB	124	KHÔNG RÕ	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
230	77F8-2906	CT100E1927099	KMYCT100DYC909484	nâu	SUPERSIVA	C100	97	2000	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
231	SM:HG1380	HG1380	KHÔNG RÕ	KHÔNG RÕ	KHÔNG RÕ	KHÔNG RÕ	KHÔNG RÕ	KHÔNG RÕ	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
232	17H9-3141	2B5102984	RLCN2B510Y002984	Xám Bạc	YAMAHA	IKD	114	KHÔNG RÕ	Mức nát, rỉ sét, không sử dụng được
TỔNG CỘNG: 232 XE MÔ TÔ									